

Số: 35/KH-THPTPK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường
Năm học 2022-2023

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Hướng dẫn số 3157/SGDDT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, kế hoạch năm học 2022-2023, tình hình thực tế của nhà trường, những ý kiến đề xuất của cha mẹ học sinh và của học sinh;

Trường THPT Phước Kiến xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 như sau:

A. Thực trạng

I. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp
		Tổng	Nữ	Dân tộc	
10	11	509	280	5	46,3
11	11	470	211	4	42,7
12	11	444	238	6	40,4
Cộng	33	1423	729	15	43,1

II. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên			
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn	
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH
1	Toán	9	5	2	9		3	7

2	Văn	10	10	1	10		2	8
3	Ngoại ngữ	9	6	2	9			9
4	Lý	5	4	3	5		2	4
5	Hóa	6	3	2	6		2	4
6	Sinh	5	4	3	5		3	2
7	Sử	3	2	1	3		2	1
8	Địa	3	2	1	3			3
9	GDCD	3	3		3		1	1
10	Tin học	4	2	2	4			4
11	Thể dục	5	2	3	5			5
12	GDQP-AN	2		2	2			2
13	Công nghệ	2	2	1	2		1	1
	Tổng	66	43	22	66	0	15	51

2. Cán bộ - Nhân viên

TT	Nhiệm vụ	Cán bộ, nhân viên		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên ché (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Lãnh đạo (BGH)	3	1	3	3		3			
2	TLTN (TPT)	1	1	1	1		1			
3	Kế toán	1	1	1	1			1		
4	Thủ quỹ	1		1	1			1		
5	Thư viện	1	1		1			1		
6	Văn thư	1			1		1			
7	Học vụ	1	1		2				1	
8	Y tế	1	1		1			1		
9	Bảo vệ	2			2					2
10	Phục vụ	4	4		4					4
	Tổng	16	10	4	16	0	5	4	1	6

III. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
(m ²)	(L, H, S)				(m ²)	(m ²)
25.000	3	3	2		112	

- Phòng Y tế: 01
- Phòng Tư vấn tâm lý: 01
- Hội trường: 01
- Trang thiết bị dạy học: + Bảng tương tác: 03 + Máy chiếu: 08
- Nhà tập luyện thể dục thể thao đa năng: 01 (khoảng 2.000 m²)
- Sân banh mini: 2 (sân đá banh 5 người, khoảng 1.600 m²).

IV. Thuận lợi - Cơ hội

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự hỗ trợ và giúp đỡ của chính quyền địa phương trong các hoạt động giáo dục.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ, đạt chuẩn trình độ chuyên môn, có ý thức trách nhiệm cao, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, năng động, nhiệt tình; chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm phần lớn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa các tổ chức chính quyền, đoàn thể trong nhà trường; sự phối hợp hoạt động chặt chẽ, đồng bộ, có hiệu quả giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh có trách nhiệm, tích cực phối hợp và hỗ trợ nhà trường chăm lo cho học sinh.

V. Khó khăn - Thách thức

- Chất lượng đầu vào của học sinh chưa tốt, điểm chuẩn đầu vào thấp, năng lực học tập của học sinh còn nhiều hạn chế, khả năng tự học của học sinh còn yếu nên nhà trường gặp nhiều khó khăn trong công tác đổi mới giáo dục, nhất là đổi mới phương pháp dạy học.
- Nhiều phụ huynh học sinh vì hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, phải mưu sinh kiếm sống, không quản lý được việc học của con.
- Địa bàn cư trú của học sinh rộng và rải rác trên các quận huyện của thành phố nên điều kiện đi lại học tập của học sinh không thuận lợi.

VI. Kết quả năm học 2021-2022

1. Học sinh

- Học sinh có nhiều tiến bộ trong việc chấp hành nề nếp, kỷ luật của nhà trường. học sinh lễ phép, biết chào hỏi thầy cô và người lớn tuổi. Việc học sinh đi học trễ đã được khắc phục. Tuy nhiên, vẫn còn một vài học sinh chưa cố gắng học tập.

- Học sinh thực hiện nghiêm túc khi tham gia giao thông.

- Học sinh được tuyên dương gương người tốt việc tốt của địa phương.

- Kết quả cuối năm học 2021-2022:

Học lực

STT	Khối	Tổng số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	10	477	74	15,51	152	31,87	230	48,22	11	2,31	10	2,10
2	11	445	82	18,43	251	56,40	109	24,49	2	0,45	1	0,22
3	12	468	178	38,03	252	53,85	38	8,12	0	0,00	0	0,00
Toàn trường		1390	334	24,03	655	47,12	377	27,12	13	0,94	11	0,79

Hạnh kiểm

STT	Khối	Tổng số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		Trên TB	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	10	477	352	73,79	114	23,90	11	2,31	0	0	477	100
2	11	445	381	85,62	52	11,69	12	2,70	0	0	445	100
3	12	468	450	96,15	18	3,85	0	0,00	0	0	468	100
Toàn trường		1390	1183	85,11	184	13,24	23	1,65	0	0	1390	100

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 1334 (95,97%).

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt và Khá: 1367 (98,35%).

- Tỷ lệ học sinh yếu, kém: Trước kiểm tra lại: 56 (4,03%); sau kiểm tra lại: 24 (1,73%).

- Tỷ lệ học sinh ở lại lớp sau khi kiểm tra lại: 24 (1,73%).

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau kiểm tra lại (khối 10 và 11): 935/938 (99,68%).

- Tỷ lệ học sinh 12 tốt nghiệp THPT: 462/464 (99,57%).

- Học sinh giỏi cấp thành phố: 4 Giải Ba môn Địa, 2 Giải Ba môn Sinh, 1 Giải Ba môn Sử, 2 Giải Ba môn Anh.

- Giải thể thao học sinh cấp thành phố: 1 HCD môn Vovinam, 1 HCV, 2 HCB, 3 HCD môn đẩy gậy, 3 HCD môn kéo co, 1 HS đạt HCD môn Teakwondo, 4 HS đạt HCD môn Patanque, 3 HS đạt giải IV đồng đội Hội thi “Đầu bếp trẻ” lần IV năm 2021-2022.

- Học sinh lớp 11 đạt chứng chỉ Tin học quốc tế MOS tỷ lệ cao.

2. Giáo viên

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15/82, tỷ lệ: 18,29%; Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: 02/15, tỷ lệ: 13,33%. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- 06 GV hoàn thành xuất sắc công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa và thể dục thể thao. 33 GV đạt thành tích giáo viên chủ nhiệm xuất sắc.
- 10 tập thể Tổ đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

B. Mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2022-2023

I. Mục tiêu

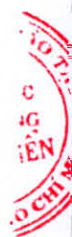
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường.
- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.
- Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

1. Chủ đề

“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”

2. Sứ mệnh của nhà trường

- Kỷ cương
- Nề nếp
- Đạo đức
- Tri thức



3. Mục tiêu cụ thể nhà trường

- Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm, nề nếp, kỷ luật của học sinh với cộng đồng xã hội.

- Nâng cao năng lực quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội.

- Giúp nhà trường có định hướng, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn; kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Đề theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động của tổ chuyên môn và của nhà trường.

- Làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, kế hoạch hoạt động cá nhân giáo viên, nhân viên.

II. Nhiệm vụ dạy học

1. Thực hiện chương trình

1.1. Đối với lớp 11 và lớp 12

- Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Quy định số tiết dạy của từng môn:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn lớp 11			Số tiết học từng môn lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	51	123	55	50	105
2	Lịch sử	18	17	35	35	17	52
3	Địa lý	18	17	35	18	34	52
4	Ngoại ngữ	52	53	105	53	52	105
5	Toán	72	51	123	72	51	123
6	Vật lý	37	33	70	36	34	70
7	Hoá học	36	34	70	36	34	70
8	Sinh học	27	25	52	27	25	53
9	GD công dân	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	18	34	52	18	17	35
11	Tin học	18	34	52	18	34	52
12	GDQP-AN	18	17	35	18	17	35

TT	Môn học	Số tiết học từng môn lớp 11			Số tiết học từng môn lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
13	Thể dục	36	34	70	36	34	70
14	GD tập thể	38	36	74	38	36	74
15	HĐ GDNGLL	10	8	18	10	8	18
16	HĐ GDHN	5	4	9	5	4	9
17	CHỦ ĐỀ TỰ CHỌN	72	51	123	72	51	123
Cộng		565	516	1081	565	515	1080
Số tiết/tuần (cả năm học)		1081 tiết/37 tuần			1080 tiết/37 tuần		

1.2. Đối với lớp 10 thực hiện chương trình GDPT 2018

- Thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Quy định số tiết dạy của từng môn:

Khoa học tự nhiên: 10A1, 10A2, 10A3, 10A4, 10A5

STT	Khoa học tự nhiên	Số tiết chuẩn/năm	Số tiết CDHT/năm
1	Ngữ văn	105	
2	Toán	105	35
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	
4	Giáo dục thể chất	70	
5	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	35	
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	
7	Nội dung giáo dục của địa phương	35	
8	Lịch sử	52	
9	Vật lý	70	35
10	Hóa học	70	35
11	Sinh học	70	
12	Tin học	70	
	Tổng	892	105

Khoa học xã hội: 10A6, 10A7, 10A8, 10A9, 10A10, 10A11



ST T	Khoa học xã hội	Số tiết chuẩn/năm	Số tiết CDHT/năm
1	Ngữ văn	105	35
2	Toán	105	35
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	
4	Giáo dục thể chất	70	
5	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	35	
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	
7	Nội dung giáo dục của địa phương	35	
8	Lịch sử	52	
9	Địa lý	70	35
10	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	
11	Tin học	70	
12	Công nghệ	70	
	Tổng	892	105

1.3. Nội dung thực hiện chương trình

- Riêng lớp 12: Tự chọn tổ hợp môn KHTN hoặc KHXH đáp ứng kỳ thi tốt nghiệp THPT, học sinh tự nguyện lựa chọn tổ hợp đăng ký. Chương trình học đầy đủ các môn học, chỉ tăng số tiết buổi 2 cho các môn thi tốt nghiệp.

- Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đúng theo qui định của chương trình môn học của Bộ GDĐT.

- Các tổ/nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề GD STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, ... các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, tổ/nhóm thống nhất nội dung bài cụ thể theo kế hoạch tổ chuyên môn.

- Quy định thời gian học:

+ Học kỳ 1: Từ 05/9/2022 đến 14/01/2023 (18 tuần)

+ Học kỳ 2: Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023 (17 tuần)

(Đính kèm kế hoạch thực hiện khung chương trình cụ thể cho từng bộ môn trong kế hoạch hoạt động chuyên môn của từng tổ bộ môn).

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. Đổi mới quản lý dạy học

- Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản trị trường học, quản lý: điểm, học sinh, giáo viên, hồ sơ dạy học,...

- Sử dụng CNTT và chuyển đổi số, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của các nhà trường.

2.1.1. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Thực hiện công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức thực hiện được các chủ đề dạy học giáo dục STEM.

2.1.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, dạy học trực tuyến nhằm bổ sung kiến thức cho học sinh tiếp thu kém. Cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học ở nhà, ngoài nhà trường.

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, dạy học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Thực hiện chương trình giáo dục địa phương đã được phê duyệt đối với lớp 10.

- Tổ chức hoạt động phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; tham gia các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai.

- “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc, xây dựng câu lạc bộ khoa học.

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học, trong đó kết hợp với dạy học trực tuyến hỗ trợ kiến thức.

2.1.3. Thực hiện chương trình chủ động, linh hoạt và xây dựng các chủ đề dạy học, đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Chỉ được thay đổi thứ tự các bài trong mỗi chương theo thống nhất của tổ. Không được thay đổi thứ tự các chương trong sách giáo khoa.

- Tổ chức ôn tập cho học sinh khối 12 chuẩn bị cho kỳ thi TNTHPT.

- Dạy học STEM.

2.1.4. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đúng quy định

- Thực hiện đúng quy định của trường dạy 2 buổi/ngày.

- Ôn luyện bài học, bài tập, kỹ năng làm bài tập. Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp từng đối tượng học sinh. Tổ chức hoạt động sinh hoạt tập thể, văn nghệ, thể thao..., giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, đào tạo nghề nghiệp, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống.

- Tổ chức câu lạc bộ: bóng đá, bóng chuyền, vovinam, cầu lông, tiếng Anh, sáng tạo trẻ, âm nhạc, ẩm thực,... cho học sinh.

2.1.5. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí: Theo quy định tại Chương trình môn học đối với lớp 11 và 12 theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT.

- Thực hiện nội dung giáo dục của địa phương đối với lớp 10 theo quy định của Bộ GDĐT và chương trình được phê duyệt. Phân công giáo viên môn Lịch sử giảng dạy.

- Môn Ngữ văn: Tham khảo các tài liệu về văn hoá, ngôn ngữ, tác phẩm văn học sáng tác về đề tài địa phương hoặc tác giả người địa phương.

- Môn Lịch sử: Tham khảo tài liệu Lịch sử Đảng bộ huyện Nhà Bè.

- Môn Địa lí: Tham khảo tài liệu địa chí huyện Nhà Bè.

- Môn Giáo dục công dân: Tham khảo các tài liệu thuộc chủ đề giáo dục ý thức công dân của địa phương.

2.1.6. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào giảng dạy và quản lý

- Tất cả giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong việc soạn, giảng.

- Sử dụng phần mềm dạy học, bảng tương tác, kho học liệu, smart school.

2.1.7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác dạy học kết hợp dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến

- Sử dụng các phần mềm Microsoft Team, google form, google classroom, zoom, azota, ... giao bài, sửa bài kiểm tra, dạy phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Lồng ghép dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến để hoàn thiện, bổ sung kiến thức cho học sinh, nhất là học sinh lớp 12.

- Dùng phần mềm chấm bài trắc nghiệm trong việc kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ.

2.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Lớp 11 và 12 thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020, Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 về đánh giá, xếp loại học sinh. Lớp 10 thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Công khai kết quả kiểm tra, đánh giá đầy đủ, theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận.

- Hình thức đề kiểm tra, đánh giá: Khối 12 trắc nghiệm; khối 10, 11 tự luận.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ; đánh giá xếp loại học sinh theo đúng quy định.

- Kết hợp kiểm tra, đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh. Lưu ý đánh giá, xếp loại, xét lên lớp đối học sinh khuyết tật bằng sự tiến bộ trong quá trình học tập, rèn luyện của học sinh.

- Nội dung kiểm tra, đánh giá được thống nhất trong tổ/nhóm chuyên môn. Việc phân công coi kiểm tra, chấm, trả bài, xử lý điểm kiểm tra, đánh giá thực hiện đúng quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh của nhà trường.

2.3. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Thực hiện công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn về đổi mới PPDH và kiểm tra, đánh giá. Tổ chức các hoạt động chuyên môn của nhà trường bằng nhiều hình thức trực tiếp, trực tuyến, hội thảo chuyên môn, chuyên đề sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học, các chuyên đề tích hợp, liên môn và kế hoạch dạy học bộ môn phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

- Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn về đổi mới PPDH và KTĐG theo các bước: xây dựng chuyên đề dạy học, biên soạn câu hỏi/bài tập, thiết kế tiến trình dạy học, tổ chức dạy học và dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm bài học.

- Sinh hoạt chuyên theo hướng nghiên cứu bài học, tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào hoạt động tổ chuyên môn.

2.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém

- Tuyển chọn học sinh nhằm đào tạo, bồi dưỡng để có nguồn học sinh giỏi tham gia các kỳ thi học sinh giỏi cấp Thành phố, cấp Quốc gia.

- Khuyến khích các em học sinh tham gia thi học sinh giỏi cấp thành phố, tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, nguồn đào tạo, khen thưởng, động viên để học sinh được bồi dưỡng tốt nhất, đáp ứng yêu cầu trong các cuộc thi.

- Đối với học sinh yếu, kém; học sinh khó khăn về học tập, rèn luyện; học sinh cần hỗ trợ học tập. Giáo viên cần rà soát năng lực của học sinh từ đầu năm học nhằm tổ chức phụ đạo học sinh yếu đạt hiệu quả.

(Đính kèm kế hoạch)

2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Tổ chức các Hội thi cấp trường: Thi giáo viên giỏi, Hội thảo, thao giảng, chuyên đề, ngoại khóa,...

- Tham gia các cuộc thi học sinh giỏi, GDQP, TDTT, các hội thi,...

- Khuyến khích giáo viên tham gia các Hội thi về chuyên môn cấp Cụm, cấp Thành phố hàng năm: Thi giáo viên giỏi, dạy học tích hợp, dự án, giáo dục stem,...

2.6. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động ngoại khóa theo kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn, tham gia các chuyên đề dạy học.

- Hoạt động ngoài giờ lên lớp được chú trọng, giáo viên chủ nhiệm phải có bài soạn, chuẩn bị thật kỹ trước khi thực hiện.

- Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của lớp 10 thực hiện đúng theo quy định. Giáo viên chủ nhiệm phải có kế hoạch bài dạy, thực hiện kiểm tra, đánh giá, nhập kết quả đánh giá theo quy định.

(Đính kèm kế hoạch)

2.7. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Tổ chức dạy nghề cho học sinh khối 11, đưa tin học MOS vào chương trình dạy nghề của lớp 11.

- Thực hiện tốt các hoạt động hướng nghiệp theo chương trình ban hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (01 tiết/tháng).

- Tham gia ngày hội việc làm của Thành phố, Huyện tổ chức hàng năm, cố gắng để tất cả học sinh được tham gia.

- Tư vấn lựa chọn ngành nghề: Tổ chức các chuyên đề về định hướng lựa chọn ngành nghề trong các buổi sinh hoạt dưới cờ, hội thảo, tọa đàm với học sinh, mời báo cáo viên,... giúp các em có định hướng cho tương lai, phù hợp với sở thích, đam mê, phù hợp với sự phát triển và tiến bộ của xã hội.

2.8. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường

- Thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng chương trình.
- Thực hiện các chương trình địa phương huyện Nhà Bè vào các môn Sử, Địa.
- Tham quan học tập tại các nhà máy, xí nghiệp, các công trình,
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh 3 khối.
- Thực hiện các tiết học ngoài nhà trường theo các chủ đề dạy học do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai và các kế hoạch dạy học của các tổ chuyên môn.

(Đính kèm kế hoạch)

2.9. Các hoạt động khác

- Thao giảng (trường, cụm), tham gia dự giờ.
- Viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học ứng dụng.
- Thực hiện đầy đủ các module theo đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng tập huấn của Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo.
- Tham gia các phong trào thể dục thể thao, văn nghệ, các hội thi của trường, Sở, huyện tổ chức.
- Thực hiện các câu lạc bộ thể dục thể thao, học thuật (Bóng đá, bóng chuyền, võ thuật, tiếng Anh, sáng tạo trẻ, văn học nghệ thuật).
- Tổ chức cho học sinh tham quan học tập thực tế.
- Tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của các cấp.

(Đính kèm bảng tổng hợp các hoạt động)

3. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày

Căn cứ kế hoạch của các tổ chuyên môn đã được hiệu trưởng phê duyệt, trường THPT Phước Kiển tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo kế hoạch.

(Đính kèm kế hoạch)

4. Chương trình nhà trường

4.1. Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài

Xây dựng kế hoạch dạy tiếng Anh với người nước ngoài năm học 2022-2023 trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh.

Thực hiện theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025.

(Đính kèm kế hoạch)

4.2. Chương trình dạy học trải nghiệm

Trường THPT Phước Kiển xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học năm học 2022-2023 bao gồm các nội dung tại mục 2.8.

(Đính kèm kế hoạch)

C. Phân công thực hiện

I. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến toàn thể giáo viên, học sinh.
- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, ra quyết định thành lập các Ban theo đúng quy định, sát với tình hình thực tế của địa phương, của trường, giáo viên và học sinh.
- Hiệu trưởng phân công thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận.
- Phó Hiệu trưởng tổ chức thực hiện các hoạt động theo đúng kế hoạch, đúng sự phân công.
- Các bộ phận được phân công thực hiện nhiệm vụ theo quy định.
- Tùy vào tình hình dạy học trực tiếp tại nhà trường hay dạy học trực tuyến, nhà trường sẽ thực hiện phân công, chỉ đạo theo đúng nhiệm vụ từng giai đoạn.

II. Công tác kiểm tra, rút kinh nghiệm

- Các bộ phận được phân công kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định.
- Thu thập minh chứng, biên bản theo đúng quy định.
- Rút kinh nghiệm những việc tốt, việc hạn chế để kịp thời điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

III. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Chế độ thông tin

- Các bộ phận phụ trách việc thông tin đến giáo viên, học sinh thực hiện đúng thời điểm theo quy định.
- Công khai các văn bản, chất lượng giáo dục, tài chính, cơ sở vật chất, các quy chế của nhà trường...theo đúng quy định.
- Thông báo tình hình học tập, rèn luyện của học sinh, các hoạt động của nhà trường đến với phụ huynh kịp thời.
- Cập nhật các thông tin, văn bản chỉ đạo kịp thời, triển khai thực hiện đúng quy định.

2. Chế độ báo cáo

- Thực hiện đúng, kịp thời các báo cáo về Sở, Cục, trường.

- Báo cáo các hoạt động của nhà trường về các bộ phận, hiệu trưởng đúng quy định.
- Báo cáo gấp các trường hợp khẩn cấp.
- Thực hiện báo cáo lên cấp trên các hoạt động theo yêu cầu, đúng thời điểm, đúng quy định.
- + Báo cáo sơ kết học kỳ I, đề kiểm tra, đánh giá học kỳ và đáp án về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời hạn.
- + Báo cáo tổng kết tất cả các hoạt động của trường vào cuối năm học.

D. Lịch công tác năm học 2022-2023

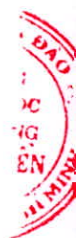
Tháng	Nội dung thực hiện	Thời gian	Ghi chú
Học kỳ 1: 05/9/2022 đến 14/01/2023			
8/2022	- Tổ chức nhân sự trường năm học mới - Tuyển sinh lớp 10 - Biên chế lớp, GVCN, CSVC - Học chính trị hè	01-29/8/2022	
	- Tập huấn sử dụng sách giáo khoa	Theo lịch SGD	
	- Hội đồng TTCM triển khai các hoạt động đầu năm	13/8/2022	
	- Hội đồng đồng sự phạm trường - Hội đồng chuyên môn, phân công chuyên môn	15/8/2022	
	- Tập huấn chuyên môn của các bộ môn lớp 10 - Sở Giáo dục	Theo lịch SGD	
	- Hội đồng GVCN 10 - Tập trung học sinh khối 10	22/8/2022	
	- Hội đồng GVCN 11, 12 - Tập trung học sinh khối 11, 12	26/8/2022	
	- Xếp TKB	Trước 30/8/2022	
	- Chuẩn bị Lễ Khai giảng năm học mới	Từ 22/8/2022	
9/2022	Lễ khai giảng năm học 2022-2023	05/9/2022	
	- Triển khai các văn bản cấp trên - Triển khai kế hoạch đầu năm, kế hoạch năm học - Tập huấn chuyên môn Sở GDĐT		

Tháng	Nội dung thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	- Hội thảo, tập huấn về công tác hồ sơ học vụ, thư viện		
	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên học tập, rèn luyện vì sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.</i>		
	- Chủ đề dạy học <i>Thanh niên với năm học mới</i>		
	- Triển khai dạy học sáng, chiều, bán trú	05/9/2022	
	- Đăng ký các hoạt động của tổ chuyên môn, câu lạc bộ	Tháng 9/2022	
	- Duyệt kế hoạch cá nhân, tổ chuyên môn và các kế hoạch hoạt động khác		
10/2022	- Đăng ký thi đua của cá nhân, tổ chuyên môn, trường		
	- Đăng ký tên sáng kiến, nghiên cứu khoa học		
	- Thực hiện kế hoạch tự BDTX		
	- Bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên		
	- Cập nhật các phần mềm và báo cáo cấp trên		
	- Duyệt kế hoạch năm học, kế hoạch tổ chuyên môn		
10/2022	Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên với tình bạn, tình yêu và gia đình</i>		
	- Đăng ký thi đua chào mừng ngày 20/11		
	- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh theo kế hoạch tổ chuyên môn		
	- Họp tổ chuyên môn định kỳ		
11/2022	- Thống nhất nội dung kiểm tra giữa kỳ 1		
	- Phụ đạo học sinh yếu		
	- Cập nhật, báo cáo cấp trên		
	- Thực hiện kế hoạch tự BDTX		
11/2022	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề dạy học: <i>Thanh niên với truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo</i>		
	- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ 1	31/10 đến 05/11/2022	
	- Hoàn thành điểm giữa kỳ 1		
	- Phát phiếu điểm giữa kỳ 1		

Tháng	Nội dung thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	- Trải nghiệm của học sinh - Tổ chức hướng nghiệp cho học sinh		
	- Thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm theo kế hoạch - Tiếp tục các hoạt động của tổ chuyên môn, hoạt động nhà trường - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu		
	- Chào mừng ngày 20/11	20/11/2022	
12/2022	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề dạy học: <i>Thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc</i>		
	- Thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh cấp thành phố - An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai cấp thành phố - Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh cấp thành phố		
	- Nộp sáng kiến, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	15/12/2022	
	- Bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu - Hoàn thành điểm kiểm tra thường xuyên cuối kỳ 1 (15 phút, miệng) - Ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kỳ 1 - Tiếp tục các hoạt động của tổ chuyên môn, hoạt động nhà trường - Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 1	20-31/12/2022	
	- Báo cáo chuyên đề, ngoại khóa của các tổ - Chấm sáng kiến – NCKHSPUD		
	- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ tổ chuyên môn của học kỳ 1 - Báo cáo đề kiểm tra cuối kỳ 1 về SGD		
	- Học sinh tham quan Đà Lạt		
Học kỳ 2: 16/01/2023 đến 20/5/2023			
01/2023	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc</i>		

Tháng	Nội dung thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	- Hoàn thành chương trình học kỳ 1 - Hoàn thành điểm học kỳ 1 - Hợp xét học lực, hạnh kiểm học sinh học kỳ 1 - Hợp xét thi đua học kỳ 1 - Hoàn thành hồ sơ học vụ học kỳ 1 - Sơ kết học kỳ 1 - Báo cáo sơ kết học kỳ 1 của tổ chuyên môn, của trường về SGD		
	- Thực hiện chương trình học kỳ 2		
	- Đăng ký thi HSG cấp thành phố (Theo lịch sở) - Tiếp tục bồi dưỡng HSG		
02/2023	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên với lý tưởng cách mạng</i>		
	- Tiếp tục các hoạt động của tổ chuyên môn, hoạt động nhà trường - Tổ chuyên môn thống nhất nội dung kiểm tra giữa học kỳ 2 - Bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu, CLB - Hoàn thành hồ sơ sáng kiến - Trải nghiệm của học sinh - Tư vấn hướng nghiệp		
	- Nghỉ Tết	18-26/01/2023	
	- Tự kiểm tra học vụ, thư viện, phòng chức năng trường - Hội đồng khoa học trường đánh giá SK, NCKHSPUD		
3/2023	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên với hành động của tuổi trẻ trường học và vấn đề lập nghiệp</i>		
	- Thi HSG cấp thành phố - Thi “Đầu bếp trẻ” lần 8 - Tiếp tục các hoạt động của tổ chuyên môn, hoạt động nhà trường - Hoàn thành hồ sơ sáng kiến báo cáo SGD		

Tháng	Nội dung thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	- Tổ chức dạy, ôn tập kiểm tra, đánh giá giữa kỳ 2	3/2023	
	- Tổ chức coi, chấm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ 2		
	- Hoàn thành điểm, phát phiếu điểm giữa kỳ 2		
	- Chuẩn bị hồ sơ học sinh khối 12 thi TNTHPT		
	- Hướng dẫn HS khối 12 làm hồ sơ thi		
	- Hướng nghiệp cho HS khối 12		
	- Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ		
4/2023	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên với hòa bình, hữu nghị và hợp tác</i>		
	- Thi Hùng biện tiếng Anh		
	- Xây dựng kế hoạch ôn tập thi TN THPT khối 12		
	- Tổ chuyên môn thống nhất nội dung kiểm tra cuối kỳ 2	02-14/5/2023	Sở Tháng 4/2023
	- Tổ chức dạy, ôn tập kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 2		
	- Tổ chức coi, chấm kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 2		
5/2023	- Hoàn thành hồ sơ thi TN THPT	22-26/5/2023	
	- Nhập liệu vào phần mềm thi TN THPT		
	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Thanh niên với Bác Hồ</i>		
	- Hoàn tất hồ sơ thi Nghề		
	- Thi Nghề phổ thông khối 11		
5/2023	- Báo cáo đề kiểm tra cuối học kỳ 2 về SGD	22-26/5/2023	
	- Hoàn thành chương trình học kỳ 2		
	- Hoàn thành điểm học kỳ 2, cả năm		
	- Hợp xét học lực, hạnh kiểm học sinh học kỳ 2, cả năm		
	- Hợp xét thi đua học kỳ 2, cả năm		
	- Hoàn thành hồ sơ sổ sách giáo viên		
	- Hoàn thành hồ sơ học vụ năm học		
	- Tổng kết năm học		

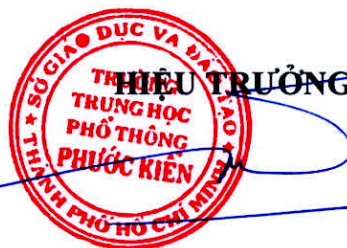


Tháng	Nội dung thực hiện	Thời gian	Ghi chú
	- Báo cáo tổng kết năm học của tổ chuyên môn, của trường về SGD		
	- Hoàn thành hồ sơ thi đua gửi SGD		
	- Tập huấn nghiệp vụ coi thi cho giáo viên		
	- Xây dựng kế hoạch ôn tập kiểm tra lại và kế hoạch kiểm tra lại, rèn luyện hè		
	- Ôn tập thi TN THPT cho khối 12		
	- Lễ tri ân và trưởng thành cho HS khối 12		
Kết thúc năm học: 22 đến 26/5/2023			
6/2023	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ đề: <i>Mùa hè tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng.</i>		
	- Ôn tập HS khối 12 thi TN THPT		
	- Tổng hợp hồ sơ báo cáo SGD		
	- Hoàn tất các loại hồ sơ học vụ (sổ điểm, học bạ, sổ chủ nhiệm, ...)		
	- Lưu trữ		
	- Phân công giáo viên ôn tập kiểm tra lại		
	- Ôn tập kiểm tra lại, hướng dẫn học sinh rèn luyện hè		
	- Tổ chức coi, chấm kiểm tra lại, rèn luyện hè		
7/2023	- Hoàn tất điểm kiểm tra lại, rèn luyện hè		
	- Hoàn thành hồ sơ kiểm tra lại, rèn luyện hè		
	- Báo cáo kiểm tra lại SGD		
	- Hoạt động hè		
	- Coi, chấm thi tuyển sinh 10		
7/2023	- Coi, chấm thi TN THPT		
	- Công bố kết quả thi TN THPT		
	- Tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024		
	- Chuẩn bị năm học mới		

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 của trường trung học phổ thông Phước Kiển. Các bộ phận được phân công thực hiện nghiêm túc những hoạt động nêu trong kế hoạch. Mọi vướng mắc trong quá trình thực hiện cần báo ngay với Lãnh đạo nhà trường để được giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường;
- Tổ Trường chuyên môn;
- Lưu: VP.



Đinh Quang Thanh Bình

